

Số: 10/2023/QĐ-TA

T, ngày 23 tháng 6 năm 2023

QUYẾT ĐỊNH

Áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ TÂN AN, TỈNH LONG AN

Với thành phần tiến hành phiên họp gồm có:

1. *Thẩm phán*: Bà Nguyễn Thị Toàn Vẹn

2. *Thư ký phiên họp*: Bà Lê Thị Tuyết Ngân

Ngày 23 tháng 6 năm 2023, tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố T, tỉnh Long An tiến hành phiên họp xem xét, quyết định áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc theo Quyết định mở phiên họp số 09/2023/QĐ-TA ngày 16 tháng 6 năm 2023 đối với:

Nguyễn Quang B, tên gọi khác: không có;

Sinh ngày 15/9/1983;

CCCD số: 080083009043; Ngày cấp: 10/5/2023; Nơi cấp: Cục Cảnh sát quản lý hành chính về trật tự xã hội - Bộ Công an.

Dân tộc: Kinh;

Quốc tịch: Việt Nam;

Tôn giáo: không;

Trình độ học vấn: 05/12;

Địa chỉ thường trú: Ấp B, xã T, huyện T, tỉnh Long An.

Chỗ ở hiện nay: Ấp B, xã T, huyện T, tỉnh Long An.

Nghề nghiệp: không.

Tiền án: không; tiền sự: 03, cụ thể: Ngày 02/3/2012, bị Ủy ban nhân dân thành phố T, tỉnh Long An ra Quyết định số 1144/QĐ-UBND áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc; Ngày 28/8/2017, bị Tòa án nhân dân thành phố Tân An, tỉnh Long An ra Quyết định số 42/2017/QĐ-TA về việc áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc; Ngày 06/3/2021, bị Tòa án nhân dân thành phố Tân An, tỉnh Long An ra Quyết định số 18/QĐ-TA về việc áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc (chấp hành xong ngày 20/4/2023).

Con ông: Nguyễn Văn K và bà: Hồ Thị T.

Vắng mặt tại phiên họp.

Có sự tham gia của:

1. *Đại diện cơ quan đề nghị*: Ông Đỗ Văn T - Chức vụ: Trưởng phòng Phòng Lao động-Thương binh và xã hội thành phố T, tỉnh Long An.

2. *Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Tân An, tỉnh Long An*: Bà Nguyễn Thị Châm - Kiểm sát viên.

NHẬN THẤY:

Nguyễn Quang B đang cư trú tại xã Nhơn Thạnh T, thành phố T, tỉnh Long An; B sử dụng ma túy lần đầu vào năm 2010 và là đối tượng nghiện ma túy, không có nghề nghiệp ổn định. B đã bị áp dụng biện pháp đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc nhiều lần và lần gần đây nhất bị áp dụng với thời hạn 24 tháng theo Quyết định số 18/QĐ-TA ngày 06/3/2021 của Tòa án nhân dân thành phố Tân An, tỉnh Long An. Sau khi chấp hành xong thời hạn cai nghiện bắt buộc theo Quyết định này, B được quản lý sau cai nghiện tại nơi cư trú theo Quyết định số 74/QĐ-UBND ngày 21/4/2023 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân xã Nhơn Thạnh T, thành phố T, tỉnh Long An từ ngày 21/4/2023 đến ngày 21/4/2025.

Ngày 26/5/2023, Công an xã Nhơn Thạnh T, thành phố T, tỉnh Long An triệu tập B đến làm việc thì B khai nhận vào lúc 22 giờ 00 phút ngày 25/5/2023, B có hành vi sử dụng trái phép chất ma túy (ma túy đá) tại bãi đất trống tại ấp N, xã Nhơn Thạnh T. Công an xã Nhơn Thạnh T, thành phố T, tỉnh Long An đã tiến hành xét nghiệm nhanh, kết quả B dương tính với ma túy đá nên lập biên bản vi phạm hành chính cùng ngày.

Tại Phiếu kết quả xác định tình trạng nghiện ma túy số 163/PKQ-BVTT-KHTH ngày 01/6/2023 của Bệnh viện tâm thần thuộc Sở Y tế tỉnh Long An đã kết luận B có nghiện ma túy, tên loại ma túy sử dụng là Amphetamine (ATS).

Ngày 29/5/2023, Chủ tịch Ủy ban nhân dân xã Nhơn Thạnh T, thành phố T có văn bản số 649/ĐN-CNBB đề nghị Trưởng phòng Lao động-Thương binh và xã hội thành phố T xem xét hồ sơ đề nghị áp dụng biện pháp đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc đối với B.

Ngày 12/6/2023, Phòng Lao động-Thương binh và Xã hội thành phố T có văn bản số 1436/ĐN-CNBB về việc đề nghị Tòa án nhân dân thành phố T áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa B vào Cơ sở cai nghiện ma túy Long An với thời hạn từ 18 đến 24 tháng.

Tại phiên họp, đại diện Phòng Lao động-Thương binh và Xã hội thành phố T đề nghị Tòa án áp dụng biện pháp đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc đối với Nguyễn Quang B với thời hạn nêu trên.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố T phát biểu ý kiến:

Từ khi thụ lý cho đến thời điểm mở phiên họp, Thẩm phán đã thực hiện đúng quy định tại của Pháp lệnh về trình tự, thủ tục xem xét, quyết định áp dụng các biện pháp xử lý hành chính tại Tòa án nhân dân. Hồ sơ đề nghị áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc đối với B được thực hiện đúng quy định tại các Điều 40, 41, 42, 43 Nghị định số 116/2021/NĐ-CP ngày 21/12/2021 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật Phòng, chống ma túy, Luật Xử lý vi phạm hành chính về cai nghiện ma túy và quản lý sau cai nghiện ma túy.

Xét tính chất, mức độ, hậu quả của hành vi vi phạm, nhân thân, mức độ nhận thức của người bị đề nghị áp dụng biện pháp xử lý hành chính; Đại diện Phòng Lao động-Thương binh và Xã hội thành phố T đề nghị Tòa án nhân dân thành phố T xem xét, quyết định áp dụng biện pháp đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc đối với B với thời hạn nêu trên là cần thiết và phù hợp quy định của pháp luật nên đề nghị Tòa án chấp nhận áp dụng đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc đối với B với thời hạn 24 tháng để giúp B có đủ thời gian cai nghiện tốt, trở thành người khỏe mạnh, có ích cho gia đình và cộng đồng.

XÉT THẤY:

Theo các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ đề nghị áp dụng biện pháp xử lý hành chính đối với Nguyễn Quang B, ý kiến của đại diện Phòng Lao động-Thương binh và xã hội thành phố T và đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố T, đã có đủ cơ sở để xác định:

[1] Về thẩm quyền của Tòa án: Phòng Lao động-Thương binh và Xã hội thành phố T có văn bản số 1436/ĐN-CNBB ngày 12/6/2023 về việc đề nghị Tòa án nhân dân thành phố T xem xét, quyết định áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc đối với Nguyễn Quang B; căn cứ khoản 2 Điều 105 Luật Xử lý vi phạm hành chính; khoản 1 Điều 3 Pháp lệnh số 03/2022/UBTVQH13 ngày 13/12/2022 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội, Tòa án nhân dân thành phố T có thẩm quyền thụ lý giải quyết theo thủ tục chung.

[2] Người bị đề nghị Nguyễn Quang B đã được Tòa án triệu tập hợp lệ nhưng vắng mặt tại phiên họp không có lý do chính đáng. Căn cứ Khoản 2 Điều 20 của Pháp lệnh Trình tự, thủ tục xem xét, quyết định áp dụng các biện pháp xử lý hành chính tại Tòa án nhân dân, Tòa án vẫn tiến hành phiên họp.

[3] Về tính hợp pháp của hồ sơ đề nghị: Hồ sơ của Phòng Lao động-Thương binh và xã hội thành phố T đề nghị áp dụng biện pháp đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc đối với Nguyễn Quang B đảm bảo về thời hiệu và trình tự thủ tục theo quy định tại các điều: 6, 103 và 104 Luật Xử lý vi phạm hành chính năm 2012, Khoản 57 Điều 1 Luật Sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Xử lý vi phạm hành chính năm 2020 và Điều 13 Pháp lệnh trình tự, thủ tục xem xét, quyết định áp dụng các biện pháp xử lý hành chính tại Tòa án nhân dân.

[4] Về đánh giá tính chất, mức độ hành vi vi phạm:

[4.1] B là đối tượng nghiện ma túy và đã nhiều lần được đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc. Ngày 06/3/2021, B đã bị Tòa án nhân dân thành phố T, tỉnh Long An áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc 24 tháng, đã chấp hành xong Quyết định vào ngày 20/4/2023 và B đã trở về địa phương sinh sống. Ngày 21/4/2023, Ủy ban nhân dân xã Nhơn Thạnh T, thành phố T, tỉnh Long An ban hành Quyết định số 74/QĐ-UBND về việc quản lý sau cai nghiện tại nơi cư trú đối với ông B từ ngày 21/4/2023 đến ngày 21/4/2025. Tuy nhiên, ông B không nhận ra được tác hại của ma túy và hành vi vi phạm pháp luật của mình mà lại tiếp tục sử dụng trái phép chất ma túy là đã thể hiện sự xem thường pháp luật. Ngày 01/6/2023, Bệnh viện tâm thần thuộc Sở Y tế tỉnh Long An có công văn số 163/PKQ-BVTT-KHTH kết luận ông B nghiện ma túy, tên loại ma túy sử dụng là Amphetamine (ATS). Do đó, hành vi sử dụng trái phép chất ma túy của ông B được xem là tái nghiện trong thời gian quản lý sau cai nghiện, đã vi phạm khoản 4 Điều 32 Luật Phòng chống ma túy và khoản 3, khoản 16 Điều 2 Luật Xử lý vi phạm hành chính.

[4.2] Hành vi sử dụng trái phép chất ma túy của B không chỉ ảnh hưởng xấu đến sức khỏe của bản thân, ảnh hưởng đến gia đình, là nguyên nhân làm phát sinh các tệ nạn xã hội khác mà còn gây ảnh hưởng xấu đến tình hình trật tự công cộng, an toàn xã hội và gây hoang mang cho nhân dân tại địa phương. Do đó, cần thiết phải áp dụng biện pháp đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc đối với B theo đề nghị của Phòng Lao động-Thương binh và Xã hội thành phố T nhằm giáo dục, giúp đỡ B sửa chữa sai lầm, phát triển lành mạnh về thể chất lẫn tinh thần để trở thành công dân có ích cho gia đình và xã hội.

[5] Như vậy, căn cứ vào tính chất, mức độ của hành vi sử dụng trái phép chất ma túy, thời gian nghiện, nhân thân và tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ của Nguyễn Quang B, để tạo điều

kiện cho B cai nghiện tốt, lao động tốt trở thành người khỏe mạnh, có ích cho gia đình và xã hội nên cần chấp nhận đề nghị của Phòng Lao động-Thương binh và xã hội cùng đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố T, quyết định áp dụng biện pháp cai nghiện bắt buộc đối với B theo quy định tại Điều 96 Luật Xử lý vi phạm hành chính.

Vì các lẽ trên,

Căn cứ vào các Điều 3, 23, 24, 25, 31, 32 Pháp lệnh số 03/2022/UBTVQH13 ngày 13/12/2022 quy định trình tự, thủ tục xem xét, quyết định áp dụng các biện pháp xử lý hành chính tại Tòa án nhân dân;

Áp dụng các Điều 6, 7, 9, 10, 95, 96, 103, 104, 105 và Điều 107 Luật Xử lý vi phạm hành chính,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc đối với Nguyễn Quang B, sinh ngày 15/9/1983.

2. Thời hạn chấp hành tại cơ sở cai nghiện bắt buộc là 24 (hai mươi bốn) tháng, được tính từ ngày Nguyễn Quang B bị tạm giữ để đưa đi cơ sở cai nghiện bắt buộc. Nơi chấp hành biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc là Cơ sở Cai nghiện ma túy Long An (địa chỉ: Ấp M, xã T, huyện T, tỉnh Long An).

3. Quyền khiếu nại, kiến nghị, kháng nghị đối với Quyết định:

Người bị đề nghị có quyền khiếu nại, Phòng Lao động - Thương binh và Xã hội thành phố T, tỉnh Long An có quyền kiến nghị và Viện kiểm sát nhân dân thành phố T, tỉnh Long An có quyền kháng nghị Quyết định này trong thời hạn 05 ngày làm việc, kể từ ngày Tòa án công bố quyết định; trường hợp người bị áp dụng biện pháp xử lý hành chính vắng mặt tại phiên họp thì thời hạn khiếu nại là 05 ngày làm việc, kể từ ngày nhận được Quyết định của Tòa án hoặc quyết định được tổng đạt theo quy định của pháp luật.

4. Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày hết thời hạn khiếu nại, kiến nghị, kháng nghị mà không có khiếu nại, kiến nghị, kháng nghị.

5. Cơ quan thi hành quyết định: Công an thành phố T, tỉnh Long An chủ trì phối hợp với Phòng Lao động - Thương binh và xã hội thành phố T, tỉnh Long An có trách nhiệm tổ chức thi hành quyết định này./.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Long An;
- VKSND tp.T;
- Công an tp.T;
- Phòng LĐTB&XH tp.T;
- Cơ sở cai nghiện ma túy Long An;
- UBND&Công an xã Nhơn Thạnh T, tp.T (CQ lập hồ sơ đề nghị);
- Người bị áp dụng;
- Lưu: hồ sơ, án văn.

THẨM PHÁN

Nguyễn Thị Toàn Vẹn